

Số: /BC-UBND

Kim Thành, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023

Thực hiện Công văn số 1438/STTTT-BCVTCNTT ngày 08/9/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về báo cáo kết quả chuyển đổi số, ứng dụng CNTT 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tham mưu triển khai các văn bản

*** Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch, quyết định**

- Thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hải Dương. UBND huyện đã ban hành một số văn bản triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

- Kế hoạch số 2323/KH-UBND ngày 17/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành về ứng dụng Công nghệ thông tin và Xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025

- Kế hoạch số 1608/KH-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành về hành động triển khai thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Kim Thành.

- Quyết định số 523/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 về việc kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử huyện Kim Thành năm 2022.

- Quyết định 921/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc thành lập Ban Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện Kim Thành năm 2022.

- Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc thành lập Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng huyện Kim Thành năm 2022.

*** Ban hành các văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện**

- Kế hoạch số 4908/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Kim Thành năm 2023.

- Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 20/02/2023 của UBND huyện về việc kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn huyện.

- Kế hoạch số 05/KH-TCĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng huyện Kim Thành về Hoạt động Tổ Chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng năm 2023.

- Kế hoạch số 1607/KH-UBND ngày 07/6/2023 của UBND huyện về việc tập huấn một số nội dung chuyên đổi số cho các tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện năm 2023.

- Quyết định số 947/QĐ-UBND ngày 31/05/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác chuyên đổi số, xây dựng chính quyền điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn huyện Kim Thành.

- Quyết định 946/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của UBND huyện về việc ban hành bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số đối với UBND các xã, thị trấn huyện Kim Thành.

- Công văn số 752/UBND-VHTT ngày 10/4/2023 của UBND huyện về việc tăng kiểm tra, hướng dẫn việc ứng dụng chữ ký số, hệ thống hộp thư điện tử công vụ và Công/trang thông tin điện tử trong xây dựng chính quyền số của các cơ quan đơn vị và các xã, thị trấn.

- Công văn số 4936/UBND-VHTT ngày 24/12/2022 của UBND huyện về việc đề xuất đầu tư các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu phục vụ triển khai Đề án 06;

- Công văn số 1773/UBND-VHTT ngày 22/6/2023 của UBND huyện về việc rà soát đăng ký lại nhiệm vụ CNTT năm 2023;

- Công văn số 1999/UBND-VHTT ngày 25/7/2023 của UBND huyện về việc tăng cường quản lý, sử dụng chứng thư số, thư điện tử công vụ, trang thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị và các xã, thị trấn.

- Công văn số 4836/UBND –VHTT ngày 24/12/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc đề xuất đầu tư thành phần công nghệ thông tin thiết yếu phục vụ triển khai đề án 06;

- Công văn số 20/CV-VHTT ngày 06/3/2023 của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện về việc tuyên truyền triển khai đề án 06 năm 2023 trên địa bàn huyện; Công văn số 36/CV-VHTT ngày 10/4/2023 về việc triển khai tuyên truyền về sử dụng website và đầu số 156 tra cứu thông tin tên miền; Công văn 37 ngày 10/4/2023 về việc thống nhất nhận thức chung về sự khai thác nhau giữa CNTT và chuyển đổi số.

- Báo cáo số 911/BC-UBND ngày 24/4/2023 của UBND huyện về việc Đánh giá kết quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin 3 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2023.

- Báo cáo số 1996/BC-UBND ngày 25/7/2023 của UBND huyện về Kết quả hoạt động Tổ CNSCC 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

- Báo cáo số 29/BC-TCĐ ngày 15/3/2023 của Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng về việc Báo cáo tình hình hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng năm 2022; phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2023.

- Báo cáo số 64/BC-VHTT ngày 27/6/2023 của Phòng VHTT huyện về kết quả rà soát, cắt giảm đơn giản thủ tục hành chính.

- Báo cáo số 62/BC-VHTT ngày 09/6/2023 của Phòng VHTT về Kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023. Báo cáo số 89/BC-VHTT ngày 8/9 năm 2023 của Phòng VHTT về cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2023.

Ngoài ra chỉ đạo ban hành một số Công văn về cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng hệ thống hộp thư điện tử công vụ và chứng thư số trong giải quyết công việc.

2. Việc thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện

- UBND Huyện Kim Thành ban hành quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 về việc Kiện toàn ban chỉ đạo chuyển đổi số trưởng ban là chủ tịch UBND huyện, phó ban là đồng chí Phó chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực VH-XH; Ủy viên thường trực kiêm thư ký là Trưởng phòng VHTT; thành viên là thủ trưởng các cơ quan Công an huyện, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài chính –kế hoạch, Nội vụ, Tài nguyên và môi trường, Giáo dục và đào tạo, Kinh tế và hạ tầng, Lao động thương binh và xã hội, Tư pháp, Văn phòng HĐND&UBND huyện, Thanh tra, Trung tâm viễn thông, Viettel, Bru điện huyện.

- Ban chỉ đạo giúp UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện. Ban chỉ đạo đã thành lập tổ giúp việc là các cán bộ, công chức, viên chức có am hiểu về công nghệ thông tin của các cơ quan đơn vị tham mưu cho cơ quan đơn vị trong công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước...

- Căn cứ vào Kế hoạch đã đề ra BCĐ Chuyển đổi số huyện Kim Thành thực hiện tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Đăng tải tin bài, nội dung kế hoạch trên cổng thông tin điện tử của huyện. Thực hiện tuyên truyền thông qua các hội nghị, cuộc họp về chuyển đổi số. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số. Tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước. Phối hợp duy trì, cập nhật kiến thức chính quyền điện tử theo định hướng của Bộ Thông tin và Truyền thông và đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số tỉnh Hải Dương trên địa bàn huyện Kim Thành.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI 9 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Nhận thức số

- Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về chuyển đổi số đã từng bước được nâng lên.

- Việc xây dựng chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số trên Công/Trang thông tin điện tử của huyện và các địa phương được đăng tải thường xuyên; Đài phát thanh huyện có phát sóng chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số (4 lần/tháng)

2. Hoạt động chính quyền số

- Phối hợp triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Hải Dương trên địa bàn huyện Kim Thành, duy trì Hệ thống hội nghị truyền trực tuyến cấp huyện, cấp xã.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; Công/trang thông tin điện tử; thư điện tử; Hệ thống thông tin báo cáo đã liên thông các cấp được triển khai và sử dụng một cách hiệu quả nâng cao việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống Quản lý văn bản điều hành trong các cơ quan hành chính Nhà nước từ huyện đến xã, thị trấn tạo thành hệ thống liên thông trong việc gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử trên địa bàn huyện. Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của cấp huyện, cấp xã, thị trấn đạt 100% (trừ văn bản mật). Cấp chứng thư số cho lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và lãnh đạo UBND các xã, thị trấn đảm bảo cho việc xử lý văn bản điều hành từ huyện xuống xã đạt 100%. Hồ sơ công việc tại UBND huyện, UBND các xã, thị trấn được tạo lập, xử lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hoàn toàn dưới dạng điện tử trên môi trường mạng ngày một hoàn thiện hơn. Duy trì có hiệu quả Công/trang thông tin điện tử huyện, xã, thị trấn để cung cấp các văn bản chỉ đạo điều hành, thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thực hiện chuẩn hóa tất cả các quy trình thủ tục hành chính nội bộ, điện tử cấp huyện, xã, thị trấn trên phần mềm một cửa điện tử tỉnh Hải Dương để đảm bảo triển khai đồng bộ dịch vụ công trực tuyến và liên thông cấp tỉnh, huyện, xã, thị trấn. Duy trì, triển khai có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử từ cấp huyện đến xã, thị trấn. Toàn huyện có 18/18 xã, thị trấn vận hành phần mềm một cửa điện tử. Đạt 100%.

3. Hoạt động kinh tế số

- Phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông của tỉnh tổ chức, hướng dẫn các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng, các nhân viên trong các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn huyện về nghiệp vụ Chuyển đổi số, kỹ năng cài đặt các phần mềm, nền tảng số để sẵn sàng hỗ trợ các cơ quan, đơn vị triển khai Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn huyện nhằm tạo môi trường giao dịch thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp qua kênh số, phương thức điện tử như: Ứng dụng Viettel Pay, VNPT Money hoặc sàn thương mại điện tử Voso.vn, Postmart.vn,...

- Đã hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm ... quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng

công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.

4. Hoạt động xã hội số

- Mạng lưới cáp quang đã được kéo đến 100% các xã, thị trấn, khoảng 90% hộ gia đình sử dụng Internet tốc độ cao, 80% người dân sử dụng Smartphone; trên địa bàn huyện có các điểm thu, phát sóng BTS, đảm bảo 100% được phủ sóng Internet; một bộ phận lớn Nhân dân đã tiếp cận và có tài khoản thanh toán điện tử để giao dịch thương mại điện tử. Hiện nay trên địa bàn có các nhà mạng Viettel, Vinaphone, Mobifone, Fpt.. Trong đó Viettel (*thuê bao di động 110.000 TB, Internet cố định 12.300 TB, MTV 2400 TB, trạm BTS 31*) đối với nhà mạng Vinaphone (*thuê bao di động 20.000 TB, Internets 16.000 TB, MTV 7000 TB, BTS 27 trạm*); Mobifone (*số thuê bao di động 16.024 TB, Internet di động 12.975 TB, có 12 trạm*).

- UBND huyện đã ra văn bản kiến nghị toàn lại Tổ chỉ đạo công nghệ số Cộng đồng để tạo đội ngũ nhân lực số trải đều từ huyện đến các xã, thị trấn. Đến nay toàn huyện đã có 18/18 xã, thị trấn thành lập được Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã với 245 thành viên tham gia; 91/91 thôn, khu dân cư thành đã hỗ trợ người cài đặt các khoản dịch vụ công, cài đặt và kích hoạt các tài khoản định danh điện tử cho người dân.

- Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh: Nhiều địa phương đã triển khai lắp đặt camera an ninh tại các điểm giao thông trọng yếu trên địa bàn, các xã, thị trấn đã lắp đặt hệ thống camera an ninh giám sát đầy đủ. Hệ thống cáp mạng từng bước được ngầm hóa giúp cảnh quan đô thị được mỹ quan hơn.

5. Sử dụng nền tảng số

- Các xã, thị trấn đã tổ chức các hội nghị tuyên truyền về Chuyển đổi số đến người dân, đồng thời hướng dẫn người dân cài đặt các phần mềm phục vụ Chuyển đổi số trên các nền tảng: VneID, Sổ sức khỏe điện tử, sổ bảo hiểm xã hội...

6. Dữ liệu số

- Dữ liệu số Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên 9 lĩnh vực bao gồm: Tài chính - Kế hoạch, Lao động - Thương binh & Xã hội, Tài nguyên & Môi trường, Tư pháp, Kinh tế - Hạ tầng, Nội vụ, Nông nghiệp & PTNT, Văn hóa, Giáo dục & Đào tạo; 100% thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã đã đưa ra tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận một cửa theo đúng quy định.

- Duy trì hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền theo cơ chế Một cửa, một cửa liên thông niêm yết tại Bộ phận Một cửa tính đến tháng 31/7/2023, TTHC thuộc thẩm quyền cấp huyện là 257 TTHC trên 43 lĩnh vực; TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã là 139 TTHC trên 34 lĩnh vực. Số TTHC các cơ quan ngành dọc đưa ra tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện: 25 TTHC thuộc Bảo hiểm xã hội huyện; tiếp tục thực hiện việc đặt phiếu đánh giá tại bàn viết hồ sơ, cung cấp và

hướng dẫn công dân, tổ chức khi đến giao dịch trực tiếp thực hiện quyền góp ý, phản ánh của mình về chất lượng phục vụ hành chính tại BPMC.

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC của toàn huyện: tính từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/9/2023: Tổng số hồ sơ nhận giải quyết 35.448 hồ sơ (*trong đó tiếp nhận trực tiếp 85 hồ sơ, tiếp nhận trực tuyến 34.508 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 90 hồ sơ, tiếp nhận trong kỳ 35.358 hồ sơ*); đã giải quyết 35.238 hồ sơ (*trước và đúng hạn 35.216 hồ sơ, quá hạn 22 hồ sơ*); hồ sơ đang giải quyết 134 hồ sơ; Hồ sơ đang tạm dừng 04; Hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết 81.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các phòng chuyên môn, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện duy trì tỷ lệ cao trong giải quyết TTHC qua môi trường mạng; đảm bảo 100% số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ và số hóa kết quả hồ sơ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; không để hồ sơ quá hạn trong giải quyết TTHC; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ thanh toán phí, lệ phí điện tử theo chỉ đạo của UBND tỉnh; triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 2459/KH-UBND ngày 08/9/2023 của UBND huyện về thực hiện quy trình liên thông điện tử đối 02 nhóm TTHC: Đăng ký khai sinh, Đăng ký thường trú, Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử, Xóa đăng ký thường trú, Hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng trên địa bàn; Kế hoạch số 2258/KH-UBND ngày 23/8/2023 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện mô hình “Ngày Thứ năm không hẹn” tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai thực hiện ứng dụng chuyên ngành trong toàn huyện như: hệ thống quản lý ngân sách, hệ thống cấp mã số quan hệ ngân sách và mã số dự án đầu tư, hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý tài sản công của ngành Tài chính; Cơ sở dữ liệu dùng chung trong ngành Giáo dục, hệ thống mạng xã hội học tập trực tuyến, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh đầu cấp của ngành Giáo dục và Đào tạo; hệ thống phần mềm quản lý hộ tịch; lý lịch tư pháp của ngành Tư pháp; hệ thống quản lý đối tượng người có công và chế độ chính sách của ngành Lao động, Thương binh và Xã hội; phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm chấm điểm cải cách hành chính của ngành Nội vụ.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn an ninh mạng, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về đảm bảo an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan trên địa bàn. Các thiết bị máy tính phục vụ công tác được cài đặt các phần mềm bảo vệ.

- Cổng thông tin điện tử của huyện và 18 trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của huyện nhằm đảm bảo cung cấp, khai thác và tìm kiếm thông tin.

- Đến nay huyện đã phối hợp với phòng chuyên môn của Sở TT&TT tỉnh Hải Dương triển khai cài đặt hệ thống phòng, chống mã độc quản lý tập trung (Kasperky Endpoint Security) từ tháng 8/2023 với số lượng đăng ký cài đặt 200 liesen cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn. Hệ thống này có khả năng bảo vệ an toàn tối đa cho từng máy tính cũng như trên toàn hệ

thống mạng trước những nguy cơ về virus, trojan, rootkit, spyware, adware...; đồng thời tích hợp chức năng thống kê, báo cáo giúp quản trị mạng sẽ luôn nắm được thông tin tổng quan cũng như chi tiết mới nhất về tình hình virus máy tính trong toàn hệ thống nhằm đưa ra các phương án xử lý chính xác và kịp thời, ngăn chặn tối đa các nguy cơ có thể ảnh hưởng tới hệ thống.

- Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh: Nhiều địa phương đã triển khai lắp đặt camera an ninh tại các điểm giao thông trọng yếu trên địa bàn, các xã, thị trấn đã lắp đặt hệ thống camera an ninh giám sát đầy đủ. Hệ thống cáp mạng từng bước được ngầm hóa giúp cảnh quan đô thị được mỹ quan hơn.

8. Kết quả triển khai các dự án, nhiệm vụ đã được phê duyệt theo Kế hoạch số 3889/KH-UBND ngày 31/12/2022

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, UBND huyện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện ngày càng được đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực, các ứng dụng CNTT cơ bản như thư điện tử, các phần mềm dùng chung tiếp tục được các phòng, ban của huyện, UBND các xã, thị trấn quan tâm duy trì và mở rộng, góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị góp phần: nâng cao nhận thức và trình độ tin học của cán bộ, công chức trong việc quản lý văn bản, dữ liệu của huyện; Các văn bản chỉ đạo điều hành, tài liệu phục vụ cho cuộc họp, thư mời, lịch công tác tuần ... được cập nhật trên môi trường mạng, góp phần đảm bảo việc gửi, nhận văn bản kịp thời, nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí ngân sách. Việc ứng dụng CNTT trong thực hiện các thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa và ứng dụng dịch vụ công trực tuyến giải quyết hồ sơ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ và hài lòng với sự phục vụ nhiệt tình của cán bộ, công chức. Qua đó, góp phần thúc đẩy công tác cải cách thủ tục hành chính của huyện theo hướng hiện đại, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và cải cách hành chính, tăng cường mức độ, phạm vi cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến, làm cho hoạt động của cơ quan Nhà nước được minh bạch hơn, phục vụ người dân tốt hơn.

- Thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ giải pháp về chuyển đổi số có trong kế hoạch, phát huy các thế mạnh ở địa phương, số lượng giải quyết hồ sơ hành chính trên môi trường mạng, dịch vụ công trực tuyến đã được tăng lên so với năm trước. Nhận thức của người dân về chuyển đổi số được nâng lên, dần bắt kịp với xu thế phát triển ứng dụng các công nghệ số trong đời sống.

- Các cơ quan hành chính Nhà nước từ huyện đến xã, thị trấn triển khai hiệu quả phần mềm một cửa điện tử, phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho tổ chức, công dân.

- Việc triển khai chữ ký số trong hoạt động trao đổi thông tin giữa các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện đã đem lại những kết quả tích cực góp phần hiện đại hóa nền hành chính công. Mạng truyền số liệu chuyên

dùng đã được triển khai kết nối, sử dụng tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã, thị trấn. Triển khai phòng họp không giấy tờ tại các cơ quan Nhà nước, nhằm tiết kiệm chi phí và đa dạng hóa các hình thức làm việc.

- Đánh giá chung, các cơ quan, đơn vị đã cơ bản triển khai các nhiệm vụ theo nội dung theo Kế hoạch đề ra và đã đạt 90% nội dung theo Kế hoạch.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Kết quả

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, UBND huyện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện ngày càng được đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực, các ứng dụng CNTT cơ bản như thư điện tử, các phần mềm dùng chung tiếp tục được các phòng, ban của huyện, UBND các xã, thị trấn quan tâm duy trì và mở rộng, góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao nhận thức và trình độ tin học của cán bộ, công chức trong việc quản lý văn bản, dữ liệu của huyện; các văn bản chỉ đạo điều hành, tài liệu phục vụ cho cuộc họp, thư mời, lịch công tác tuần... được cập nhật trên môi trường mạng, góp phần đảm bảo việc gửi, nhận văn bản kịp thời, nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí ngân sách. Việc ứng dụng CNTT trong thực hiện các thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa và ứng dụng dịch vụ công trực tuyến giải quyết hồ sơ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ và hài lòng với sự phục vụ nhiệt tình của cán bộ, công chức. Qua đó, góp phần thúc đẩy công tác cải cách thủ tục hành chính của huyện theo hướng hiện đại, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và cải cách hành chính, tăng cường mức độ, phạm vi cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước được minh bạch hơn, phục vụ người dân tốt hơn.

- Thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ giải pháp về chuyển đổi số có trong kế hoạch, phát huy các thế mạnh ở địa phương, số lượng giải quyết hồ sơ hành chính trên môi trường mạng, dịch vụ công trực tuyến đã được tăng lên so với năm trước. Nhận thức của người dân về chuyển đổi số được nâng lên, dần bắt kịp với xu thế phát triển ứng dụng các công nghệ số trong đời sống.

- Các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện đến xã, thị trấn triển khai hiệu quả phần mềm một cửa điện tử, phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho tổ chức, công dân.

- Việc triển khai chữ ký số trong hoạt động trao đổi thông tin giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện đã đem lại những kết quả tích cực góp phần hiện đại hóa nền hành chính công. Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã được triển khai kết nối, sử dụng tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã, thị trấn. Triển khai phòng họp không giấy tờ tại các cơ quan nhà nước, nhằm tiết kiệm chi phí và đa dạng hóa các hình thức làm việc.

2. Hạn chế, nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ yếu là do một số cơ quan, đơn vị, UBND một số xã, thị trấn chưa quan tâm thường xuyên, chưa chủ động trong công tác tuyên truyền, vận động và hướng dẫn người dân, doanh nghiệp; chưa quyết liệt trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức trực tiếp vận hành, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; chưa thật sự đánh giá đúng tầm quan trọng của việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thậm chí có trường hợp công chức chuyên môn thực hiện nhiệm vụ ở bộ phận một cửa còn chưa hiểu thế nào là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Do điều kiện chung của các địa phương còn gặp nhiều khó khăn trong công tác triển khai thực hiện, như: nguồn kinh phí còn hạn chế, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị chưa đồng bộ; nhận thức của một số bộ phận người dân chưa cao, đối với việc ứng dụng các giải pháp thông minh trong cuộc sống, công việc. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao đối với việc thực hiện chuyên đổi số trong các lĩnh vực cụ thể chưa được thu hút và chưa được đào tạo chuyên sâu.

- Nguồn nhân lực để đảm trách về CNTT tại các địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm, không có cán bộ được đào tạo chuyên ngành nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện quản lý nhà nước tại địa phương; chưa có cơ chế, chính sách, đãi ngộ cho nhân lực phụ trách CNTT tại địa phương.

3. Đề xuất giải pháp khắc phục

- Các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tăng cường phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, phòng Văn hóa - Thông tin và các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện trong việc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT, báo cáo kết quả ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, thực hiện chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ để công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin được thuận lợi, hiệu quả hơn và giảm nguy cơ mất an toàn thông tin cho hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu đã đầu tư được hoạt động liên tục, hiệu quả, đảm bảo an toàn thông tin, phục vụ tốt cho công tác.

- Có cơ chế duy trì, bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin đã đầu tư, thường xuyên rà soát, đầu tư nâng cấp, nhằm đáp ứng kịp thời cho nhu cầu phát triển ứng dụng công nghệ thông tin; đội ngũ cán bộ CNTT có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để quản trị hệ thống và kịp thời hỗ trợ người dùng trong quá trình cập nhật, chỉnh sửa, thay đổi theo quy định mới.

- Tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức về các lợi ích trong việc ứng dụng CNTT.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công

tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

2. Tiếp tục xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chương trình chuyển đổi số để thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của huyện nhằm tăng cường sự tham gia của người dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước; nâng cao nhận thức của toàn xã hội trên địa bàn huyện trong việc chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số để thu hút, định hướng người dân, doanh nghiệp ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, tham gia xây dựng chính quyền số, tạo sự đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị. Tiếp tục triển khai cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4, đồng thời tăng cường quản lý, giám sát an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu.

3. Tiếp tục phối hợp triển khai Mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Hải Dương; đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển các ứng dụng để phục vụ cho chuyển đổi số của huyện; nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị cấp huyện, xã, thị trấn bao gồm: Nâng cấp, bổ sung máy tính, máy in, máy quét và các máy tính chuyên dùng theo các đặc thù cụ thể của mỗi cơ quan, đơn vị; duy trì, mở rộng, nâng cấp Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cấp huyện, xã, thị trấn; tiếp tục triển khai sử dụng chữ ký số, thư điện tử công vụ.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn huyện nhằm tạo môi trường giao dịch thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp qua kênh số, phương thức điện tử; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hiểu biết về các ứng dụng kỹ thuật số, các biện pháp hạn chế rủi ro khi thực hiện giao dịch trên môi trường điện tử; tham gia các lớp tập huấn, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số phát triển Chính phủ số do tỉnh tổ chức.

5. Tăng cường tham gia các lớp đào tạo tập huấn bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nhận thức thực hiện các nội dung chuyển đổi số. Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với địa phương, nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

6. Tập trung thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số.

7. Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên môi trường, quảng bá các sản phẩm văn hóa, lịch sử; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người của địa phương thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với tỉnh

- Đầu tư hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị đồng bộ cho các địa phương để thực hiện số hoá trên môi trường mạng được thuận lợi.

- Phân bổ nguồn kinh phí hoạt động chi thường xuyên cho cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (*Phòng Văn hoá - Thông tin cấp huyện*).

- Tăng biên chế công chức chuyên ngành Công nghệ thông tin cho các phòng chức năng cấp huyện, cấp xã, thị trấn.

2. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông

- Tập huấn cho cán bộ công chức các cấp về công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm theo ngành, lĩnh vực. Hỗ trợ về kỹ thuật, tập huấn nghiệp vụ quản lý Website, biên tập tin, bài, ảnh ... nhằm đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về CNTT trên địa bàn.

- Rà soát hệ thống các phần mềm chuyên ngành đảm bảo thuận lợi cho cán bộ công chức thao tác và xử lý các kiến nghị đảm bảo hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính (*phần mềm hộ tịch tại các xã, thị trấn còn chậm*).

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông cung cấp đường truyền internet nâng cấp, đầu tư phủ sóng mạng đảm bảo chất lượng cao để thúc đẩy công tác chuyển đổi số được thuận lợi (*một số xã trên địa bàn huyện đường truyền Internet tốc độ còn chưa cao*).

- Hỗ trợ Wifi miễn phí, trang thiết bị phục vụ phòng họp trực tuyến, nhà văn hóa các thôn, khu dân cư trên địa bàn huyện.

Trên đây, là báo cáo đánh giá kết quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện Kim Thành./.

Nơi nhận:

- T.trực Ban chỉ đạo CDS tỉnh;
- Sở TTTT; Văn phòng UBND tỉnh;
- T. trực: Huyện ủy; HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP; VH TT

} (để báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Viết Tuấn